

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THẠNH
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/DS-ST

Ngày: 16-7-2024

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Đào.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Sơn Lâm;

2. Bà Trần Thị Nguyệt Quế.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thạch – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Khổng Phúc Vĩnh Nhật- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 77/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2024/QĐXX-ST ngày 12 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: Số A, P, Phường C, Quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T- Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Chung N- Chức vụ: Nhân viên Phòng Phát triển Kinh doanh- Chi nhánh thành phố H. yêu cầu xét xử vắng mặt

2. Bị đơn: Ông Lê Quang T1, sinh năm 1965. vắng mặt

Địa chỉ: ấp P, thị trấn T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án đại diện cho nguyên đơn Ngân hàng Đ có bà Nguyễn Thị Chung N trình bày và yêu cầu giải quyết như sau:

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ (viết tắt là Ngân hàng Đ) có cho ông Lê Quang T1 vay hạn mức số tiền 1.000.000.000 đồng theo hợp đồng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ số 916/TC-00/2012 ngày 05/10/2012, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất vay trong hạn 1,45%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 1,5 lãi suất cho vay trong hạn, mục đích vay tiêu dùng, vay tiền theo hình thức tín chấp, không có tài sản đảm bảo. Từ khi vay đến ngày 05/10/2013 thì bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ cụ thể nợ gốc còn lại là 0 đồng, nợ lãi là 56.114.865 đồng. Ngân hàng Đ đã nhiều lần làm việc, thông báo nhắc nhở nhưng bị đơn vẫn không thực hiện, vi phạm nghĩa vụ trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng Đ. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu buộc bị đơn có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 0 đồng, 56.114.865 đồng nợ lãi phát sinh theo hợp đồng mà bị đơn đã ký. Ngoài ra, không yêu cầu gì khác.

Bị đơn ông Lê Quang T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn Ngân hàng Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay là đúng theo quy định pháp luật, đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ mà Tòa án thu thập được đã chứng minh được việc ông T1 có vay tiền và hiện vẫn còn nợ của Ngân hàng Đ. Nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông T1 chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng Đ tổng số tiền 56.114.865 đồng. Trong đó: nợ gốc là 0 đồng, nợ lãi , 56.114.865 đồng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng Đ khởi kiện ông Lê Quang T1 phải có trách nhiệm thanh toán khoản vay còn nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết nên Tòa án xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bị đơn ông Lê Quang T1 có nơi cư trú tại ấp P, thị trấn T, huyện V, thành phố Cần Thơ nên căn cứ vào các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

[1. 2] Bị đơn ông Lê Quang T1 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, cũng không có căn cứ cho việc vắng mặt của bị đơn là do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên căn cứ các Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông T1 là có cơ sở.

[2] Về nội dung: Theo hồ sơ thể hiện nguyên đơn và bị đơn có ký kết hợp đồng tín dụng trên tinh thần tự nguyện, đáp ứng đầy đủ các điều kiện về hình thức, nội dung của hợp đồng theo quy định của pháp luật nên đây là hợp đồng hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Từ ngày 05/10/2013 đến nay bị đơn không tiếp tục thực hiện đúng thỏa thuận trong hợp đồng thấu chi tài khoản thẻ về việc trả gốc và lãi theo thời hạn quy định dẫn đến khoản vay bị quá hạn làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn nợ gốc 0 đồng , 56.114.865 đồng theo lãi suất của Hợp đồng thấu chi tài khoản thẻ mà bị đơn đã ký. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do cho thấy bị đơn cố tình trốn tránh, kéo dài thời gian trả nợ.

Xét thấy, nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ. Do đó, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận nên cần buộc bị đơn phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn tổng số tiền 56.114.865 đồng. Trong đó, nợ gốc 0 đồng, 56.114.865 đồng nợ lãi là có căn cứ.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sẽ không xem xét áp dụng việc tiếp tục tính lãi theo quy định kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả số tiền trên thì còn phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh vì số tiền bị đơn phải trả cho nguyên đơn là tiền lãi không có tiền gốc, nếu áp dụng lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì dẫn đến việc lãi

chồng lãi là không phù hợp. Mặt khác, phía nguyên đơn cũng đã ngưng tính lãi bị đơn từ năm 2013 do bị đơn đã trả xong nợ gốc chỉ còn nợ lãi.

[3] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 235 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 91 và 95 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đ đối với bị đơn ông Lê Quang T1.

1. Buộc ông Lê Quang T1 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ tổng số tiền 56.114.865 đồng (Năm mươi sáu triệu một trăm mười bốn ngàn tám trăm sáu mươi lăm đồng). Trong đó, 0 đồng nợ gốc, 47.589.875 đồng nợ lãi trong hạn, 7.974.990 đồng nợ lãi quá hạn và phí thường niên 550.000 đồng.

2. Về án phí: Ông Lê Quang T1 phải chịu 2.805.000 đồng (Hai triệu tám trăm lẻ năm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được nhận lại tiền tạm ứng án phí 1.403.000 đồng (Một triệu bốn trăm lẻ ba ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006888 ngày 26/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Huỳnh Thị Ánh Đào